



VIH- TCKT

Bắc Ninh, ngày tháng 03 năm 2023

ĐU THẢO BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, nhờ vào sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo điều hành kịp thời, quyết liệt, sát sao của Chính Phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp mà kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng > 8%, 14/15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt mục tiêu Quốc hội đề ra trong năm 2022. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Cung cầu hàng hóa thiết yếu được bảo đảm, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng và xuất khẩu tăng cao. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì mức tăng trưởng ổn định khẳng định chương trình tái cơ cấu sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm đã phát huy hiệu quả, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu phục vụ ổn định đời sống của nhân dân và gia tăng xuất khẩu. Hoạt động sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tuy vậy, nền kinh tế nước ra diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Đứng trước những thách thức đó, với bề dày kinh nghiệm sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực gạch ốp lát ceramic cùng với sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của Tổng công ty, của Hội đồng quản trị Công ty cũng như các đơn vị trong Tổng công ty, các Ngân hàng, các bạn hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được chỉ đạo sát sao của Tổng công ty Viglacera- CTCP và sự hỗ trợ, hợp tác của các công ty trong nhóm.

- Nhận được sự hợp tác, trao đổi thường xuyên, liên tục với Công ty bao tiêu sản phẩm để đưa ra kế hoạch sản xuất trên cơ sở đơn đặt hàng nhằm tiêu thụ hết hàng sản xuất trong tình hình dịch Covid 19 kéo dài.

- Các đối tác cung cấp đầu vào là những khách hàng có năng lực nên đảm bảo duy trì ổn định được nguồn nguyên liệu cũng như giá bán trong bối cảnh dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp.

- Các ngân hàng và tổ chức tín dụng hợp tác phối kết hợp, hỗ trợ tốt nhất khi có nhu cầu.

2. Khó khăn:

Khó khăn chung của kinh tế thế giới, hệ lụy của đại dịch Covid 19 và thiên tai ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất của Công ty, cụ thể:

- Ảnh hưởng của các đợt dịch bùng phát lan truyền mạnh trong Quý I/2022 khiến thiếu lao động, trong giai đoạn này Chính Phủ áp dụng biện pháp cách ly từ 7-20 ngày khiến việc thiếu hụt lao động trực tiếp và gián tiếp liên tục, nhiều ca sản xuất người lao động phải làm thêm giờ.

- Việc đứt gãy chuỗi logistic trên toàn cầu cũng ảnh hưởng nghiêm trọng tới công tác bán hàng xuất khẩu. Một số nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào cũng bị hạn chế khả năng cấp hàng trong một số khoảng thời gian nhất định.

- Giá nhiên liệu trên thế giới ảnh hưởng trực tiếp các loại nhiên liệu ở Việt Nam, chi phí than tăng cao có những thời điểm tăng > 200 % so với năm 2021, nguồn nhiên liệu thiếu hụt do Chính phủ ưu tiên các ngành sản xuất thiết yếu (như điện) dẫn đến khan hiếm không chỉ than mà các nguyên liệu khác cũng tăng giá.

- Nguyên liệu xương chiếm tỷ trọng lớn trong sản phẩm cũng bị ảnh hưởng do việc thiếu hụt các nguồn cung có uy tín, đạt chất lượng, giá cả tăng cao.

3. Kết quả đạt được:

Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội thực hiện các biện pháp phòng dịch và tổ chức sản xuất linh hoạt, đồng loạt thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát huy mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các mặt hoạt động của Công ty.

Nhờ đó, năm 2022 kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	SS TH 2022 /2021	SS 2022 TH/KH
1	Sản lượng SX	1.000m ²	8,357	9.300	8,925	106.8	96.0
2	Sản lượng TT	1.000m ²	8,496	9.300	8,852	104.2	95.2
3	Doanh thu SPC	trđ	529,052	598,000	605,624	114.5	101.3
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8,538	10,000	10,073	118.0	100.7
5	Khấu hao cơ bản	trđ	21,327	23,150	21,810	102.2	94.21
6	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/th	11,883	13,076	13,835	116.4	105.8

4. Đánh giá chung hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022:

4.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất:

*** Sản lượng sản xuất:**

Năm 2022, sản lượng sản xuất toàn Công ty đạt 8.925 ngàn m² bằng 96% KH năm do thay đổi cơ cấu sản xuất tăng sản phẩm bán sứ.

*** Chất lượng sản phẩm:**

Chất lượng sản phẩm A1/(A1+A2): toàn Công ty đạt 95,27% bằng 100,3% so với KH năm.

Các nguyên nhân gây lỗi chất lượng sản phẩm: Nhà máy đã thực hiện và triển khai kiểm soát vấn đề chất lượng sản phẩm và áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo TCCS GOL 02:2013.

Đánh giá chung hoạt động của thiết bị trong năm 2022 tương đối ổn định, thời gian dừng lò do thiết bị thấp.

- Nhà máy Viglacera Hải Dương: chất lượng sản phẩm đạt TCVN, TCCS. Các giải pháp về vấn đề chất lượng đã được khắc phục triệt để như: lỗi chấm đen bề mặt, kiểm soát chặt chẽ việc in lưới đặc biệt là các mẫu nhiều lưới.

- Nhà máy Viglacera Yên Phong: chất lượng sản phẩm đạt TCVN. Bài phối liệu xương men tương đối ổn định đáp ứng yêu cầu về chất lượng của thị trường trong nước và xuất khẩu.

*** Tỷ lệ hao hụt :** Tổng hư hao sản phẩm thực hiện của toàn Công ty: 4% đạt KH.

*** Chi phí sản xuất:**

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quy trình nhập xuất nguyên nhiên vật liệu, vật tư, hàng hóa.

- Nghiêm túc thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh rộng rãi các nguyên nhiên vật liệu, đầu tư máy móc thiết bị, trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

- Hàng tháng hoặc khi có biến động về giá cả thị trường, Công ty chủ động đàm phán với các nhà cung cấp nguyên nhiên vật liệu, vật tư đầu vào để giảm giá mua nhằm giảm giá thành sản phẩm mà vẫn đảm bảo ổn định chất lượng.

*** Sản phẩm mới:**

- Công tác phát triển mẫu cũng như dòng sản phẩm mới, chất lượng cao cũng được chú trọng đẩy mạnh.

*** Tại Nhà máy Viglacera Hải Dương:**

STT	Kích thước SP	Mẫu	Số lượng mẫu thử	Số lượng mẫu đã đưa vào SX
1	400x400	Ceramic	70 Mẫu	9 Mẫu
2	300x300	Ceramic	223 Mẫu	20 Mẫu
3	500x500	Ceramic	136 Mẫu	10 Mẫu
4	500x500	Bán sứ	71 Mẫu	
5	300x600	Bán sứ	139 Mẫu	14 Mẫu
6	100x300	Bán sứ	10 Mẫu	5 Mẫu

*** Tại Nhà máy Viglacera Yên Phong:**

TT	Kích thước SP	ĐVT	Mẫu	Thực hiện
1	300x600mm	Mẫu	Giả cổ	12
2	300x600mm	Mẫu	Baby Skin	7
3	300x600mm	Mẫu	Thường	6
4	600x600mm	Mẫu	Matt PSM	7
5	600x600mm	Mẫu	Matt	2

4.2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

*** Về công tác kinh doanh:**

- Thường xuyên họp bàn với Công ty Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera- đơn vị bao tiêu sản phẩm để đưa ra kế hoạch sản xuất trên cơ sở đơn đặt hàng của Công ty Kinh doanh nhằm tiêu thụ hết hàng sản xuất.

- Phối hợp về công tác đặt hàng- sản xuất cho phù hợp, đáp ứng đúng về chất lượng, số lượng sản phẩm kịp thời phục vụ công tác bán hàng được thuận lợi, nhanh chóng nhất. Cân đối việc duy trì năng suất sản xuất của các dây chuyền tại 2 Nhà máy với tình hình tiêu thụ từng tháng đối với từng vùng thị trường sao cho:

+ Hạn chế tồn kho thành phẩm quá lớn, việc bảo quản hàng lớn và thời gian tồn kho lâu dễ dẫn đến tình trạng mất phẩm chất sản phẩm, lặc hậu, lỗi mốt.

+ Giảm áp lực về tài chính khi phải vận hành 100% công suất hiện tại khi sản xuất ra không tiêu thụ được hết hàng.

Kết quả doanh thu trong năm 2022 đạt được như sau: Doanh thu bán hàng SPC toàn Công ty năm 2022: 605.624 trđ/ KH TCT 598.000 trđ đạt 101% KH năm và bán 114,5% so với thực hiện năm 2021.

Chia theo Nhà máy:

- NM Hải Dương: 227.946 trđ bằng 37,6% DT Toàn công ty
- NM Yên Phong: 337.678 trđ bằng 62,4% DT Toàn công ty.

Chia theo dòng sản phẩm:

- Bán sứ: 265.574 trđ bằng 43,9% DT Toàn công ty.
- Ceramic: 325.023 trđ bằng 56,1% DT Toàn công ty.

Chia theo thương hiệu:

- Viglacera: 505.281 trđ bằng 83,5% DT Toàn công ty.
- United 14.094 trđ bằng 2,3% DT Toàn công ty.
- Platinum: 86.246 trđ bằng 14,2% DT Toàn công ty.

4.3 Chỉ tiêu thu hồi công nợ

Đối với các khoản công nợ phải thu, phải trả đang có phát sinh Công ty định kỳ đối chiếu tháng/lần.

Đối với các khoản công nợ phải thu, phải trả lâu ngày Công ty thành lập Tổ công nợ, Ký hợp đồng với Công ty Luật thực hiện công tác kiểm tra, đối chiếu, đôn

độc và định kỳ hàng tháng gửi Biên bản đối chiếu tới khách hàng, trực tiếp đến đối chiếu, một số khách hàng nợ phải thu đã chuyển hồ sơ ra tòa và các cơ quan pháp luật giải quyết.

Hoàn tất các thủ tục để xem xét xử lý theo Nghị định 48 của Chính phủ.

4.4 Đánh giá công tác tài chính:

*** Chỉ tiêu lợi nhuận:**

Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty đạt 10.073 triệu đồng, Công ty hoàn thành 100% so với kế hoạch năm.

*** Chỉ tiêu khấu hao tài sản cố định**

Thực hiện khấu hao TSCĐ là 23.855 triệu đồng/ KH 23.150 triệu đồng bằng 111,9% KH năm.

*** Chỉ tiêu hàng tồn kho:**

Sản lượng tồn kho toàn Công ty đến 31/12/2022 là 1.277.467 m² tương đương 84.474 triệu đồng, tương đương hơn 01 tháng sản xuất tăng nhẹ cả về số lượng và giá trị so với đầu kỳ (đầu kỳ sản lượng tồn kho 1.197.291 m², giá trị 70.027 triệu đồng.)

*** Năng suất lao động và thu nhập bình quân.**

- Lao động bình quân năm 2022 là 386 người giảm so với KH 49 người.
- Năng suất lao động tính theo doanh thu là: 1.569 triệu đồng/người/năm đạt 114% so với kế hoạch và đạt 117% so với thực hiện 2021.
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 13.835 ngàn đồng/người/tháng bằng 106% so với kế hoạch và đạt 116% so với thực hiện 2021.

4.5 Công tác đầu tư, sửa chữa định kỳ:

Triển khai việc bảo dưỡng sửa chữa định kỳ máy móc thiết bị sản xuất theo đúng tiến độ kế hoạch đã lập.

Công tác đầu tư: do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và đứt gãy chuỗi Logistic nên việc đặt hàng một số hạng mục đầu tư là máy móc thiết bị từ Ý bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Tuy nhiên, bằng mọi biện pháp và nghiệp vụ, Công ty đã thu xếp công tác sản xuất sản phẩm ổn định và lùi việc sản xuất các sản phẩm mới, chỉnh lại thời gian lắp đặt máy móc thiết bị mới vào dịp dừng sản xuất bảo dưỡng kỳ năm 2023 kịp thời.

4.6 Công tác đầu tư sáng kiến cải tiến kỹ thuật:

Trong năm, Công ty có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật được phát huy, giúp tiết giảm được chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả, giảm giá thành sản phẩm, giảm nhân lực trực tiếp như: sáng kiến cải tiến đốt hỗn hợp khí lò nung 01 mang lại hiệu quả cao (tại NM Yên Phong), bộ chặn tự động; bộ điều chỉnh khe hở máy văng men SX gạch 100x300 (tại NM Hải Dương).

5. Phương án chia cổ tức năm 2022:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 Công ty đạt lợi nhuận sau thuế là **6.401.181.123, đồng**.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	7,807,924,970
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022	6,401,181,123
3	Chi tiền lương HĐQT	168,000,000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty (9,9%)	633,181,123
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2023	5,600,000,000
6	Lợi nhuận để lại lũy kế	7,807,924,970

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	24.700
3	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	14.380
4	Doanh thu	trđ	641.200

1. Mục tiêu:

- Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu KH 2023 (Doanh thu, Lợi nhuận, thu nhập bình quân ...) theo đúng KH TCT giao;
- Chất lượng sản phẩm: Đạt 95% $A1/(A1+A2)$ tại 02 NM ngay từ đầu năm 2023. Sản phẩm sản xuất tại Nhà máy Viglacera Hải Dương đạt TCCS; sản phẩm sản xuất tại Nhà máy Viglacera Yên Phong: Dây chuyền 2 đạt TCVN, Dây chuyền 1 đạt TCCS;
- Phát huy 100% công suất thiết kế của 04 dây chuyền tại 02 Nhà máy;
- Sản phẩm mới: Nghiên cứu sản xuất các dòng sản phẩm mới có tính thẩm mỹ cao, có nhiều hiệu ứng bề mặt, bài xương chocolate, kích thước lớn 40x80, 80x80...
- Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Công ty.

2. Nhiệm vụ trọng tâm - Giải pháp thực hiện:

2.1 Công tác sản xuất:

- Hai Nhà máy lập phương án SX dịp tết Nguyên đán đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Công tác dự trữ nguyên liệu: Thực hiện kế hoạch thu mua dự trữ nguyên liệu đất sét đảm bảo ổn định sản xuất trong năm 2023.

- Chất lượng sản phẩm $A1/(A1+A2)$: 96%. Tỷ lệ hao hụt: 4%.
- Tiết giảm Chi phí, hạ giá thành SP.
- Vận hành SX ổn định, cam kết thực hiện tốt ATLĐ - VS - PCCN về người và thiết bị.

2.2 Công tác bán hàng:

Thường xuyên bám sát, phối hợp với Công ty Kinh doanh- đơn vị bao tiêu sản phẩm đầu ra để thực hiện tốt công tác tiêu thụ sản phẩm:

- Đẩy mạnh công tác phát triển SP mới, chăm sóc khách hàng, giải quyết triệt để khiếu kiện.
- Đặt hàng - sản xuất phù hợp, đáp ứng đúng về chất lượng, số lượng sản phẩm kịp thời phục vụ công tác bán hàng được thuận lợi, nhanh chóng nhất.
- Định kỳ kiểm kê kho thành phẩm để bán hàng tồn kho có số lượng ít, đuôi màu nhỏ lẻ.

2.3 Công tác đầu tư:

- Công tác sửa chữa bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị: Triển khai sửa chữa bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị theo kế hoạch đã được phê duyệt ở cả hai Nhà máy.

- Nm Hải Dương: Xe nâng hàng 3,5 tấn
- Nm Yên Phong: Máy ép thủy lực 40.000KN và Bổ sung 02 kênh hiệu ứng máy in KTS 800x800.

2.4 Công tác KHCN:

- Cải tạo hệ thống đập bụi và cyclone tách bột mịn tháp sấy phun tại Nhà máy Viglacera Hải Dương.

- Cải tạo hệ thống chia gió và kênh dẫn nhiệt tháp sấy phun số 1 tại Nhà máy Viglacera Yên Phong.

- Nghiên cứu bài phối liệu để ổn định SX trong cả năm, nâng cao tỷ lệ chất lượng và tỷ lệ thu hồi, khắc phục triệt để lỗi khuyết tật.

- Thực hiện đúng các thông số công nghệ, quy trình công nghệ, tăng cường các biện pháp kiểm soát thông số công nghệ tại từng công đoạn, từng vị trí trên dây chuyền sản xuất.

2.5 Công tác môi trường:

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 tại Công ty.

- Các chất thải sản xuất cũng phải được xử lý để giữ gìn môi trường.
- Chính trang khuôn viên Nhà máy Viglacera Yên Phong và Nhà máy Viglacera Hải Dương đảm bảo Xanh - Sạch - Đẹp.

2.6 Công tác tài chính:

- Đảm bảo dòng vốn phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của 2 Nhà máy và Công ty

- Thúc đẩy công tác thu hồi công nợ bằng nhiều giải pháp để đạt kết quả;

- Tiếp tục phối hợp, làm việc với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các vấn đề còn tồn tại tại các địa phương.
- Lập kế hoạch tài chính, kế hoạch Ngân sách cho năm 2023 đảm bảo công tác bảo dưỡng sửa chữa và đầu tư của Công ty.
- Chi trả cổ tức năm 2022 theo đúng thời hạn.
- Thực hiện việc chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động theo đúng thỏa ước lao động tập thể.
- Thực hiện việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn theo đúng chế độ chính sách quy định.

2.7 Công tác khác:

- Phát huy vai trò của Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân trong kiểm soát hoạt động SXKD.
- Tiếp tục công tác phòng chống dịch Covid 19 an toàn, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

Cuối cùng, thay mặt Công ty Cổ phần Viglacera Hà nội, kính chúc toàn thể quý vị cổ đông sức khỏe và thành công!

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu TCHC, TCKT

Lê Tiến Dũng



VIH-HĐQT

Bắc Ninh, ngày tháng 03 năm 2023

ĐU THẢO BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2022 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

I/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Tình hình chung:

Năm 2022, kinh tế thế giới và Việt Nam phải đối mặt nhiều biến động khó lường, như xung đột Nga-Ukraine dẫn đến nhiều hệ lụy chi phối nền kinh tế trên toàn thế giới, việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay sự tăng vọt của giá cả hàng hóa đầu vào.

Tuy nhiên, bất chấp thách thức, nền kinh tế Việt Nam đang có sự phục hồi rõ rệt sau ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19, tăng trưởng tương đối thành công so với các nước trong khu vực, đặc biệt là khu vực châu Á.

GDP vượt 400 tỷ USD, FDI thực hiện cao nhất 5 năm, CPI tăng 3,15%, Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD ...

Trước những khó khăn chung của toàn thế giới và trong nước, được sự hỗ trợ của Tổng công ty Viglacera- CTCP và các đơn vị bao tiêu sản phẩm đầu ra, Công ty Cổ phần Viglacera Hà nội đã chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tự tin vượt qua những thách thức để duy trì hoạt động sản xuất hiệu quả, đảm bảo thu nhập cho người lao động, đưa ra thị trường các sản phẩm đáp ứng được thị hiếu và yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, lành mạnh công tác tài chính, vận hành tài chính thông suốt đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho sản xuất và vốn trung dài hạn cho công tác đầu tư chiều sâu vào sản xuất.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	SS TH/KH 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10,000	10,073	101
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	23,150	21,810	94
3	Lao động bình quân	người	435	386	89
4	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/thg	13,000	13,835	106

3. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định tại Điều lệ Công ty:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/VIH-HĐQT	11/02/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022	100%
2	02/VIH-HĐQT	15/02/2022	Xin ý kiến biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3	03/VIH-HĐQT	09/03/2022	Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
4	11/VIH-HĐQT	06/05/2022	Đầu tư tài sản bằng phương thức thuê tài chính Xe Toyota Innova 2.0G AT	100%
5	13/VIH-HĐQT	30/05/2022	Thông qua việc Vay vốn ngân hàng HDBank	100%
6	15/VIH-HĐQT	01/07/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%
7	16/VIH-HĐQT	15/07/2022	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng Vietcombank – CN Chương Dương	100%
8	17/VIH-HĐQT	31/07/2022	Thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2022, phương hướng kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2022	100%
9	19/VIH-HĐQT	23/08/2022	Nghị quyết v/v Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền	100%
10	21/VIH-HĐQT	27/08/2022	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng BIDV – CN Thành Đông	100%
11	22/VIH-HĐQT	10/09/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
12	23/VIH-HĐQT	20/10/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%
13	24/VIH-HĐQT	20/10/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%
14	25/VIH-HĐQT	20/10/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%
15	26/VIH-HĐQT	04/11/2022	Thông qua việc thuê tài chính tại Vietinbank Leasing	100%

Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã triệu tập và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

4. Công tác đầu tư, sửa chữa định kỳ:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, trong năm 2022 Công ty đã thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ theo yêu cầu kỹ thuật và đạt hiệu quả tốt thể hiện qua tình hình sản xuất ổn định của cả 2 Nhà máy trong năm 2022, giảm thời gian dừng sản xuất do sự cố, thay khuôn, mẫu sản phẩm.

5. Phương án chia cổ tức năm 2022:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 lợi nhuận sau thuế là **6.401.181.123, đồng**.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	7,807,924,970
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022	6,401,181,123
3	Chi tiền lương HĐQT	168,000,000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty (9,9%)	633,181,123
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2023	5,600,000,000
6	Lợi nhuận để lại lũy kế	7,807,924,970

II/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023
1	Sản lượng SX	m2	8.700
2	Sản lượng tiêu thụ	m2	8.800
3	Doanh thu	trđ	641.200
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000
5	Khấu hao cơ bản	trđ	24.700
6	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/thg	14.380

2. Giải pháp thực hiện:

Để đảm bảo hiệu quả của việc lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT đối với toàn bộ hoạt động của Công ty nhằm hoàn thành các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó, trên cơ sở tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, HĐQT đề ra chương trình công tác năm 2023, cụ thể như sau:

2.1. Triển khai và phê duyệt nội dung chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2023 của đơn vị phù hợp với chiến lược chung của Tổng công ty.

2.2. Chỉ đạo triển khai xây dựng chương trình, nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên 2023.

2.3. Chỉ đạo SXKD:

- Nhất trí với các giải pháp mà Ban giám đốc đã xây dựng.
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch và các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty,
- Giám sát và đánh giá hiệu quả bảo dưỡng sửa chữa, công tác đầu tư.

2.4. Thông qua việc phê duyệt bán hàng bao tiêu sản phẩm của Công ty sản xuất ra trong kỳ cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera để đảm bảo việc tuân thủ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020.

2.5. Dự kiến mức thưởng HĐQT, Ban điều hành:

Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2023 vượt 10 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

2.6. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

2.7 Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị. Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

2.8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Quy chế Tài chính. Quy chế quản trị nội bộ Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2020.

2.9. Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website: www.viglacerahanoi.com.vn

2.10. Công tác khác:

Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Tổng công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động của Tổng công ty.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT. VP.

Quách Hữu Thuận



**DỰ THẢO BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI**

Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Viglacera Hà nội;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian qua.

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động của BKS trong năm 2022.

I. Thành phần Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Hà nội gồm các thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra:

1. Ông Ngô Trọng Toán - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Nguyễn Quảng Nam - Thành viên Ban kiểm soát.
3. Bà Hồ Thị Thủy - Thành viên Ban kiểm soát.

II. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2022.

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ. Trong năm 2022, Công ty đã:

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;
- Triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư theo Nghị quyết ĐHCĐ.

- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển và hoạt động kinh doanh của toàn công ty. Công ty

không phát sinh vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như không có bất kỳ xung đột nào phát sinh với những người liên quan.

2. Kiểm soát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Năm 2022 Ban Kiểm soát đã thực hiện họp 4 kỳ, định kỳ mỗi quý 1 lần để thống nhất các công việc như kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty liên quan đến công tác kế toán, bán hàng, hoạt động sản xuất kinh doanh. Thống nhất số liệu báo cáo tài chính sáu tháng đầu năm và báo cáo quyết toán tài chính năm 2022; báo cáo đã được công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán,

Một số các chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

A- Các chỉ tiêu cơ bản về tài sản và nguồn vốn, hiệu quả kinh doanh .

Về tài sản :

- Tài sản ngắn hạn	:	230.745.351.350 đồng
- Tài sản dài hạn	:	181.124.051.293 đồng
Tổng tài sản	:	411.869.402.643 đồng

Về nguồn vốn :

* Nợ phải trả	:	331.626.544.018 đồng
Trong đó		
- Nợ ngắn hạn	:	264.407.596.552 đồng
- Nợ dài hạn	:	67.218.947.466 đồng
* Vốn chủ sở hữu	:	80.242.858.625 đồng
Tổng nguồn vốn	:	411.869.402.643 đồng

Về hiệu quả kinh doanh

- Doanh thu bán hàng	:	614.926.132.148 đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính	:	436.301.806 đồng
- Thu nhập khác	:	146.509.551 đồng
- Giá vốn hàng bán	:	565.272.802.687 đồng
- Chi phí tài chính	:	18.573.393.769 đồng
- Chi phí bán hàng	:	2.916.127.665 đồng
- Chi phí quản lý	:	14.656.672.668 đồng
- Chi phí khác	:	1.089.288.474 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	:	10.073.101.884 đồng

Với các chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo, năm 2022 Công ty đã bảo toàn và tăng trưởng được vốn chủ sở hữu.

Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn : 19,5 %; năm 2021 là 20 %

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu : 1,6 %; năm 2021 là 1,59 %

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản : 2,4 %; năm 2021 là 2,14 %

HS khả năng thanh toán TS ngắn hạn/Nợ ngắn NH 0,87 lần; năm 2021 là 0,82 lần

Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 4,13 lần; năm 2020 là 3,99 lần

B- Kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch như sau:

TT	Khoản mục	TH năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	SS TH/KH 2022	SS TH2022/2021
1	Doanh thu thuần	528,981,530,691	598,000,000,000	611,998,575,790	102	116
2	Giá vốn	476,649,569,913	533,400,000,000	565,272,802,687	106	119
3	Lợi nhuận gộp (=1-2)	52,331,960,778	64,600,000,000	46,725,773,103	72	89
4	Chi phí bán hàng	5,079,202,763	5,500,000,000	2,916,127,665	53	57
5	Chi phí quản lý	12,773,525,945	16,300,000,000	14,656,672,668	90	115
6	Doanh thu HĐTC, TN khác	831,242,876		582,811,357		70
6	Chi phí hoạt động TC	18,904,741,287	21,800,000,000	18,573,393,769	85	98
7	Chi phí khác	7,868,016,435		1,089,288,474		14
8	Lợi nhuận trước thuế	8,537,717,224	10,000,000,000	10,073,101,884	101	118
9	Thuế TNDN	2,085,718,053	3,297,200,000	3,671,920,761	111	176
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6,451,999,171	7,479,909,374	6,401,181,123	86	99
11	Công nợ phải thu không tính công nợ nội bộ TCT	28,052,356,403	28,000,000,000	27,763,763,239	99	99
12	Hàng tồn kho (thành phẩm)	70,027,314,492	80,500,000,000	84,474,205,140	105	121

* Doanh thu năm 2022

- Tổng Doanh thu thuần của Công ty năm 2022 đạt **611.999 triệu đồng**, bằng 103,2 so với kế hoạch và bằng 116% so với TH năm 2021.

* **Lợi nhuận:** Lợi nhuận thực tế từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ của Công ty sau khi đã trừ trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư vào Công ty CP Thương mại Viglacera là 96 triệu đồng thì lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 10.073 triệu đồng / kế hoạch 10.000 triệu đồng bằng 100% KH.

* **Quỹ lương** của Công ty thực hiện theo quyết định:

- Quyết định số 276/TCT-HĐQT ngày 02/12/2022 của Tổng công ty Viglacera-CTCP về việc “Phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Tổng công ty Viglacera-CTCP”

- **Dư nợ phải thu khách hàng:**

Số dư 1/1/2022 tổng là: 33.414 triệu đồng

Nội bộ TCT: 5.362 triệu đồng

Phải thu ngoài TCT: 28.052 triệu đồng
Số dư 31/12/2022 tổng là: 40.629 triệu đồng
Nội bộ TCT: 12.866 triệu đồng
Phải thu ngoài TCT: 27.763 triệu đồng

Đã trích lập toàn bộ Dự nợ phải thu khó đòi với số tiền 37.210 triệu đồng.

* **Sản lượng sản xuất:** Năm 2022 là 8.925.000 m²/KH 9.300.000 m² bằng 96 % KH do thay đổi, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang 8.852.000 m²/KH 9.300.000 m² bằng 95 % KH tương đương với lượng hàng sản xuất ra trong kỳ.

C. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên:

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

- Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các buổi họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Trực tiếp tham gia và kiểm tra, kiểm soát công tác kiểm kê tài sản, nguồn vốn, hàng hóa, nguyên vật liệu tồn kho... định kỳ 6 tháng/ lần.
- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập (*là Công ty Kiểm toán có trong danh sách Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận*) kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2022 và có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán cho công ty niêm yết.
- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ và Quy chế Tài chính của Công ty.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Trong năm 2022, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra.

HDQT và Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao.

3. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022.

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2021 đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã tổng kết kết quả giám sát, kiểm toán đối với các mảng hoạt động chính như hoạt động sản xuất, bán hàng, kế toán, đầu tư... và đã kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty nhiều giải pháp cụ thể, góp phần hoạt động của Công ty bảo toàn và phát triển vốn cho Cổ đông.

D. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong toàn hệ thống để theo dõi việc thực hiện các quy chế hoạt động của Công ty và nâng cao khả năng đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kì hàng quý theo đúng Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật, lấy ngăn chặn và phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và một số Luật liên quan, góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của cổ đông, quyền lợi của cán bộ nhân viên.

E/ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý NĂM 2022.

Công ty vẫn còn tình trạng mất cân đối về tài chính do nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn với số tiền 33.668 triệu đồng giảm 10.117 triệu đồng so với năm 2021. Đề nghị Ban điều hành tiếp tục có giải pháp cụ thể khắc phục tình trạng trên trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Trên đây là toàn bộ các chỉ tiêu tóm tắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, chúng

tôi đảm bảo rằng các số liệu đã được phản ánh trung thực theo đúng chuẩn mực kế toán, nếu các cổ đông nào có quan tâm chúng tôi sẽ cung cấp bản báo cáo tài chính.

Trân trọng cảm ơn!

TM Ban kiểm soát

Trưởng ban

Nơi nhận:

- HĐQT công ty;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu Ban kiểm soát.

Ngô Trọng Toán

Số: /VIH- ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2023

DỰ THẢO TỜ TRÌNH

V/v: Quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo chủ động trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

QUÁCH HỮU THUẬN

DỰ THẢO TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch niêm yết cổ phiếu của Công ty trên
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với nội dung như sau:

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 5.600.000 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan, cụ thể:

+ Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng hồ sơ niêm yết theo quy định và giải trình hồ sơ đăng ký niêm yết theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán.

+ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện hủy Đăng ký giao dịch chứng khoán sau khi đã có chấp thuận niêm yết cổ phiếu.

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan để hoàn thành niêm yết cổ phiếu công ty trên Sở giao dịch chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

QUÁCH HỮU THUẬN